

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt tổ chức chủ trì, chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo ngày 27/6/2025;

Căn cứ Nghị định số 265/2025/NĐ-CP ngày 14/10/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo về tài chính và đầu tư trong khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo;

Căn cứ Thông tư số 09/2024/TT-BKHCN ngày 27/12/2024 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh, cấp cơ sở sử dụng ngân sách nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 3959/QĐ-UBND ngày 18/12/2025 của UBND tỉnh phê duyệt giao dự toán thu ngân sách nhà nước trên địa bàn; thu, chi ngân sách địa phương và phân bổ dự toán chi ngân sách địa phương năm 2026, tỉnh Thanh Hóa;

Căn cứ Quyết định số 1365/QĐ-UBND ngày 08/4/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh đặt hàng thực hiện từ năm 2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 986/TTr-SKHCN ngày 24/3/2026 (kèm theo Biên bản họp Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh).

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tổ chức chủ trì, cá nhân chủ nhiệm, kinh phí, phương thức khoán chi và thời gian thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2026, với các nội dung sau:

1. Tên đề tài: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất bê tông Geopolymer sử dụng nguyên liệu cát biển và nguyên vật liệu địa phương của tỉnh Thanh Hóa, phục vụ các công trình xây dựng thuộc lĩnh vực phòng chống giảm nhẹ thiên tai.

2. Tổ chức chủ trì: Văn phòng Tư vấn thẩm định thiết kế và giám định chất lượng công trình - Trường Đại học Thủy Lợi.

3. Chủ nhiệm: Tiến sĩ Hoàng Quốc Gia.

4. Tổng kinh phí thực hiện: 1.309.010.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm linh chín triệu, không trăm mười nghìn đồng*), trong đó:

- Ngân sách nhà nước (SNKH): 1.149.560.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, một trăm bốn mươi chín triệu, năm trăm sáu mươi nghìn đồng*).

- Nguồn khác: 159.450.000 đồng (*Bằng chữ: Một trăm năm mươi chín triệu, bốn trăm năm mươi nghìn đồng*).

5. Phương thức khoán chi: Khoán từng phần, trong đó:

- Kinh phí khoán: 1.026.420.000 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, không trăm hai mươi sáu triệu, bốn trăm hai mươi nghìn đồng*);

- Kinh phí không khoán: 282.590.000 đồng (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi hai triệu, năm trăm chín mươi nghìn đồng*).

6. Thời gian thực hiện: 24 tháng.

Điều 2. Căn cứ nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này:

1. Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan, hướng dẫn tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ nêu tại Điều 1, hoàn tất hồ sơ, thủ tục để ký hợp đồng nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

2. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Tài chính, tổ chức chủ trì và chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu và hồ sơ trình đề nghị phê duyệt.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các sở: Khoa học và Công nghệ, Tài chính; Giám đốc Kho bạc nhà nước Khu vực XI; Giám đốc Văn phòng Tư vấn thẩm định thiết kế và giám định chất lượng công trình - Trường Đại học Thủy Lợi, chủ nhiệm nhiệm vụ khoa học và công nghệ được phê duyệt tại Điều 1 và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 Quyết định;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CNXDKH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Cao Văn Cường